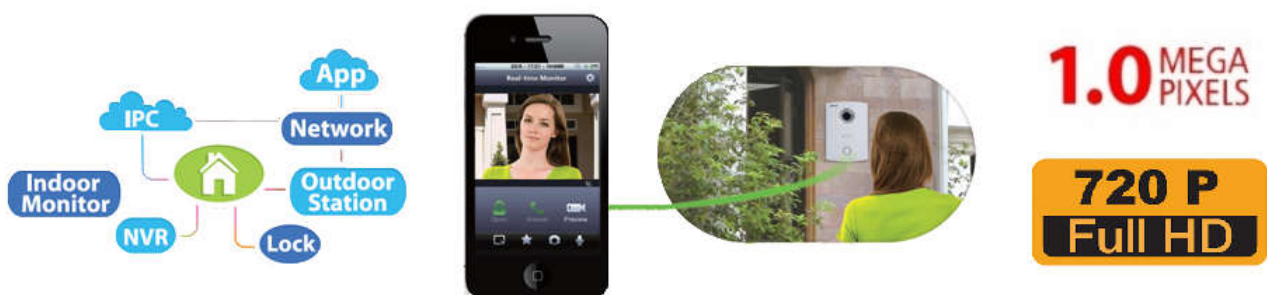


HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG CHUÔNG HÌNH DAHUA

VTO kỹ thuật số dùng cho biệt thự (Series VTO6)



V2.0.1

Danh mục

1 Tổng quan về sản phẩm	1
Danh sách các sản phẩm.....	1
1.2 VTO6000A.....	1
Mặt trước	1
Mặt sau	2
1.3 VTO6110B/VTO6110BW/VTO6210B	2
Mặt trước	2
Mặt sau	3
1.4 VTO6000C/VTO6000CM/VTO6100C	5
Mặt trước	5
Mặt sau I.....	7
2 Giới thiệu về web	9
Đăng nhập	9
Cấu hình hệ thống	9
2.1.1 Cấu hình chung.....	10
Cấu hình mạng LAN	12
Trạm quản lý trong nhà	12
Cấu hình mạng	13
Thay đổi mật khẩu	13
Tìm kiếm thông tin.....	13

Lịch sử cuộc gọi.....	13
Thống kê trạng thái	14
Trạng thái của VTH.....	14
Đăng xuất.....	14
3 Giới thiệu các chức năng cơ bản	15
Chức năng gọi	15
Trung tâm quản lý cuộc gọi	15
Người gọi.....	16
Gọi nhóm	16
Màn hình.....	16
Chức năng mở khóa	17
Thẻ lưu hành	17
Khả năng bù sáng.....	17
Chống va đập	17
Khôi phục và sao lưu.....	18
4 Hồi đáp	19
Phụ lục 1: Thông số kỹ thuật.....	20
Phụ lục 2: Các thành phần độc hại và chất liệu nguy hiểm.....	Error! Bookmark not defined.

Qui định an toàn và cảnh báo khi sử dụng sản phẩm

Xin quý khách hãy đọc những qui định quan trọng về an toàn cũng như cảnh báo dưới đây thật cẩn thận trước khi sử dụng sản phẩm trong hộp để tránh thiệt hại, tổn thất và rủi ro

Chú ý:

- Không đặt thiết bị ở nơi có nhiều bụi, hơi nước, cũng như muối khói. Nếu không rất dễ xảy ra hỏa hoạn hoặc chập cháy điện
- Không đặt thiết bị ở những môi trường tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời hoặc có nhiệt độ cao. Sự tăng nhiệt độ trong thiết bị có thể gây hỏa hoạn.
- Không đặt thiết bị ở môi trường có độ ẩm cao. Nếu không có thể gây cháy
- Thiết bị phải được đặt trên mặt phẳng cứng để đảm bảo an toàn dưới tải và động đất. Nếu không thiết bị có thể rơi hoặc đổ lật
- Không đặt thiết bị lên thảm hoặc chăn
- Không bịt lỗ thông khí hoặc đường thông gió xung quanh thiết bị, nếu không nhiệt độ trong thiết bị có thể tăng cao và gây cháy
- Không đặt bất cứ đồ vật nào khác lên bề mặt của thiết bị
- Không tự động tháo lắp thiết bị nếu không có sự hướng dẫn về chuyên môn từ người hỗ trợ kỹ thuật.

Cảnh báo:

- Vui sử dụng pin đúng cách để tránh các trường hợp đáng tiếc như cháy, nổ và các nguy hiểm khác
- Thay thế bằng các pin cùng loại với pin đang dùng trong sản phẩm
- Không sử dụng dây dẫn điện chung với các thiết bị khác. Hãy sử dụng sản phẩm đúng cách, nếu không nó có thể gây hỏa hoạn và điện giật

Thông cáo:

- Tài liệu này chỉ sử dụng cho tham khảo
- Tất cả các thiết kế và phần mềm ở đây đều có thể được thay đổi mà không cần phải thông báo trước bằng văn bản
- Tất cả các thương hiệu và các thương hiệu đã được đăng ký là tài sản được sở hữu bởi chủ sở hữu thương hiệu
- Nếu bạn có bất kì vấn đề thắc mắc hoặc tranh cãi, xin vui lòng tham khảo thông tin chi tiết của chúng tôi.
- Xin vui lòng truy cập vào website của chúng tôi để biết thêm chi tiết

1. Tổng quan về sản phẩm

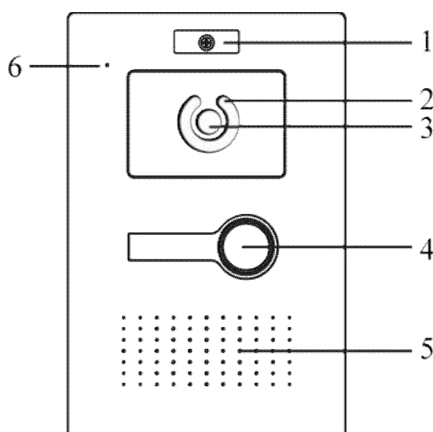
1.1 Danh sách các sản phẩm

Hướng dẫn sản phẩm này được dành cho nhiều mẫu thiết bị khác nhau, xin vui lòng cẩn thận khi xác nhận mẫu sản phẩm của bạn và tính năng của nó

Mẫu	Chất liệu	Màu sắc	Mở khóa bằng thẻ IC	Kiểu nút	Mô đun điều khiển khóa
VTO6000A	Kim loại	Xám kim loại	N/A	Phím cơ	Bên ngoài
VTO6110B	Nhựa ABS chống cháy	Đen	Hỗ trợ	Phím cảm ứng	Bên ngoài
VTO6110BW	Nhựa ABS chống cháy	Trắng	Hỗ trợ	Phím cảm ứng	Bên ngoài
VTO6210B	Nhựa ABS chống cháy	Đen	Hỗ trợ	Phím cảm ứng	Bên trong
VTO6100C	Nhựa ABS chống cháy	Trắng	Hỗ trợ	Phím cơ	Bên trong
VTO6000C	Nhựa ABS chống cháy	Trắng	Không hỗ trợ	Phím cơ	Bên trong
VTO6000CM	Kim loại	Xám kim loại	Không hỗ trợ	Phím cơ	Bên trong

1.2 VTO6000A

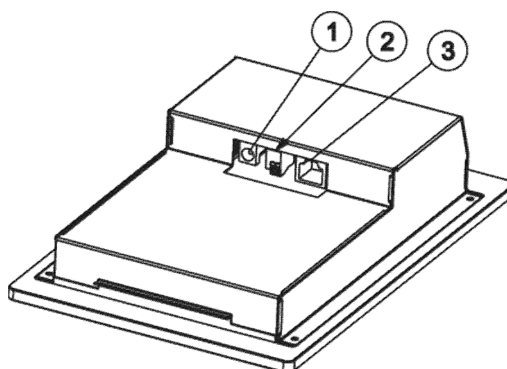
- Mặt trước**



Hình 1- 1 VTO6000A

Số.	Tên cổng	Chú ý
1	Bảng tên	Bạn có thể sử dụng bảng tên của công ty tại đây
2	Đèn bù ánh sáng	Chế độ bù ánh sáng sẽ tự động được bật trong quá trình quan sát, gọi điện hoặc trạng thái kết nối nếu môi trường không có đủ ánh sáng
3	Camera	Nó giám sát khu vực cửa tương ứng
4	Nút gọi	Gọi trung tâm hoặc VTH.
5	Loa	Cổng ra âm thanh.
6	MIC	Cổng vào âm thanh.

- Mặt sau**



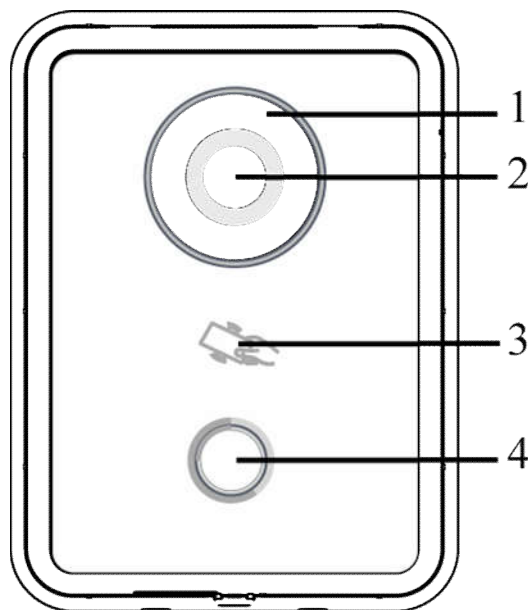
Hình 1- 2 VTO6000A

Số.	Tên thành phần	Chú ý
1	Nguồn điện	Kết nối với nguồn 12V DC.
2	Cổng RS485	Có thể kết nối đến các mô đun kiểm soát truy cập mở rộng
3	Cổng mạng	Cắm cáp mạng (Cổng RJ45) .

1.3 VTO6110B/VTO6110BW/VTO6210B

- Mặt trước**

Mặt trước của VTO6110B, VTO6110BW và VTO6210B như trong Hình 1- 3.

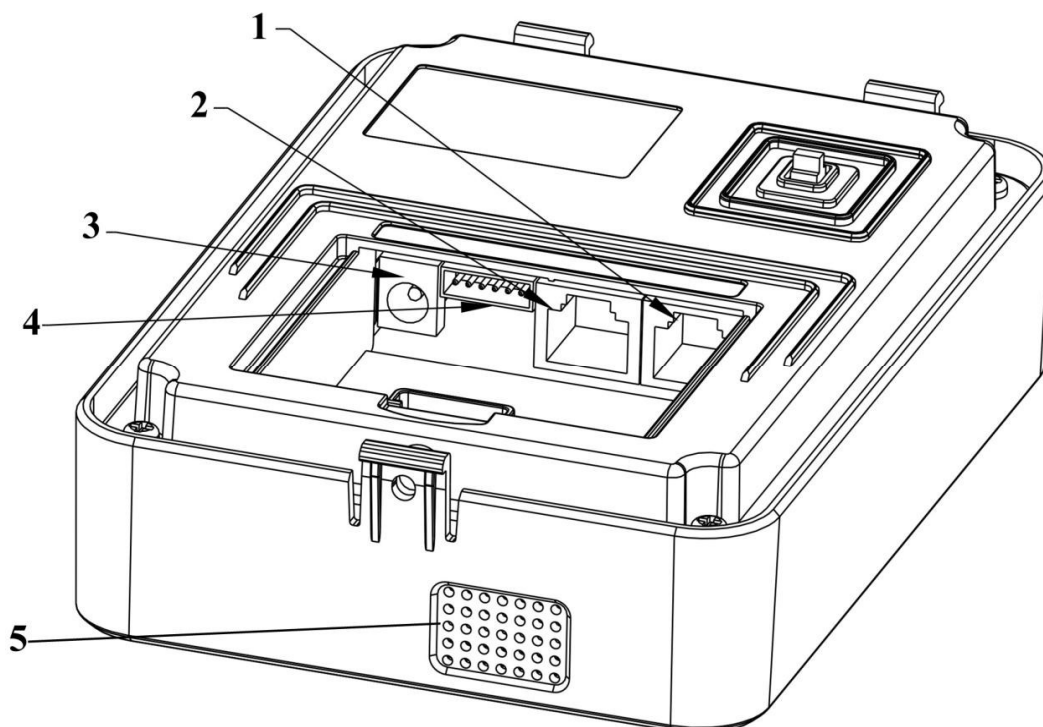


Hình 1- 3 VTO6110B/VTO6110BW/VTO6210B

Số.	Tên thành phần	Chú ý
1	Đèn bù ánh sáng	Chế độ bù ánh sáng sẽ tự động được bật trong quá trình quan sát, gọi điện hoặc trạng thái kết nối nếu môi trường không có đủ ánh sáng
2	Camera	Nó giám sát khu vực cửa tương ứng
3	Khu vực quét thẻ	Thông qua thẻ IC và mở khóa bằng cách quét thẻ (Phải kết nối với mô đun kiểm soát truy cập mở rộng).
4	Nút gọi	Khu vực nút cảm ứng chạm, gọi tới trung tâm hoặc VTH. Lưu ý màu xanh dương: VTO đang ở trạng thái chờ

- Mặt sau**

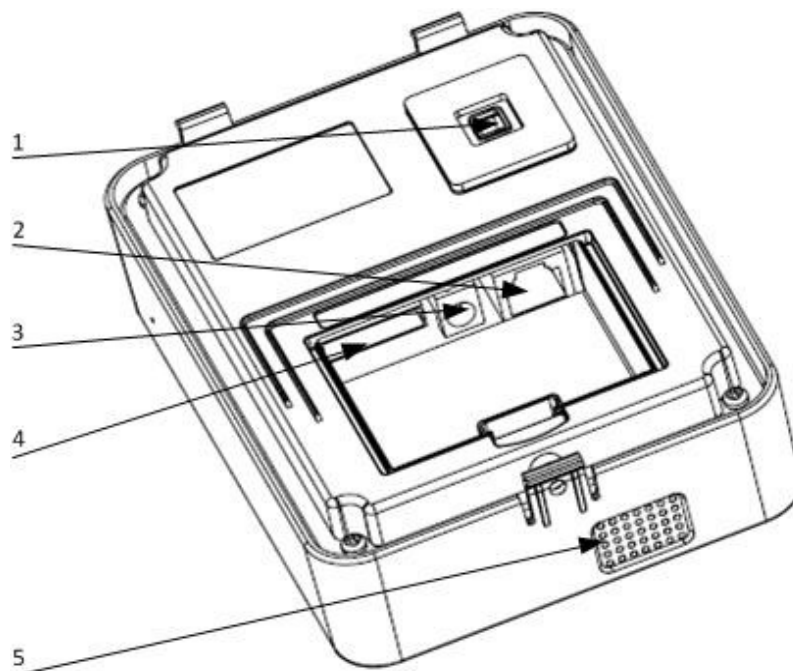
Mặt sau của VTO6110B và VTO6110BW giống như trong Hình 1- 4 VTO6110B và VTO6110BW.



Hình 1- 4 VTO6110B và VTO6110BW

Số.	Tên thành phần	Chú ý
1	Công tắc chống va đập	Nó sẽ tạo ra âm thanh báo động và báo cáo ngay lập tức cho trung tâm buộc phải di chuyển VTO khỏi tường
2	Cổng mạng	Cắm cáp mạng (Cổng RJ45) .
3	Nguồn điện	Kết nối với nguồn 12V DC.
4	Cổng RS485	Có thể kết nối đến các mô đun kiểm soát truy cập mở rộng
5	Loa	Cổng ra âm thanh

Mặt sau của VTO6210B như trong Hình 1- 5 VTO6210B.



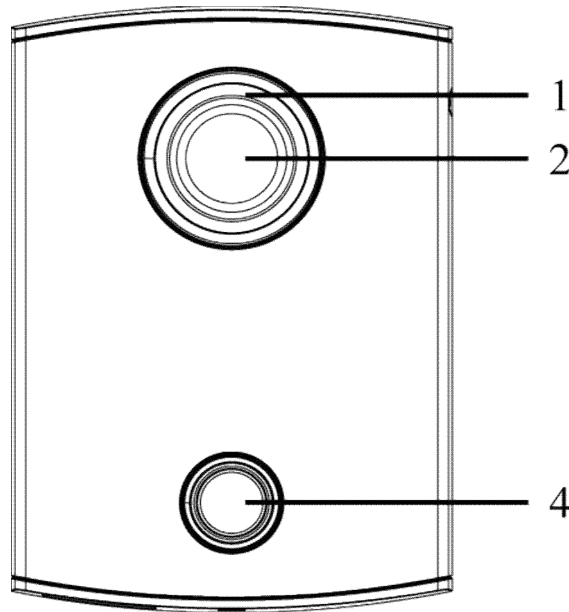
Hình 1- 5 VTO6210B

Số.	Tên thành phần	Note
1	Công tắc chống va đập	Nó sẽ tạo ra âm thanh báo động và báo cáo ngay lập tức cho trung tâm buộc phải di chuyển VTO khỏi tường
2	Cổng mạng	Cắm cáp mạng (Cổng RJ45) .
3	Nguồn điện	Kết nối với nguồn 12V DC.
4	Cổng RS485	Có thể kết nối đến khóa cửa, cảm biến cửa và nút mở khóa. Nó dự trữ cổng cho các thiết bị khác
5	Loa	Cổng ra âm thanh

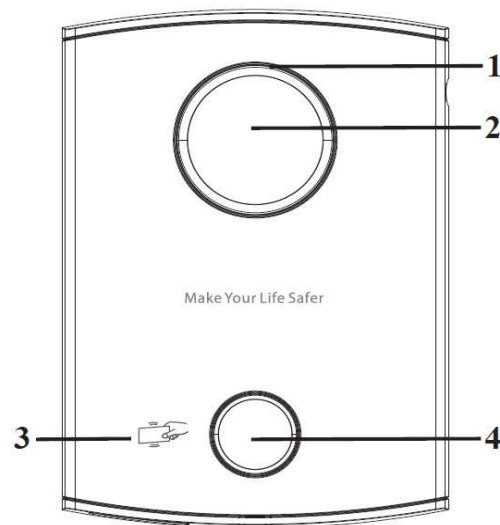
1.4 VTO6000C/VTO6000CM/VTO6100C

- Mặt trước**

Mặt trước của VTO6000C và VTO6000CM's như trong Hình 1- 6 và mặt trước của VTO6100C như trong Hình 1- 7.



Hình 1- 6 VTO6000C và VTO6000CM

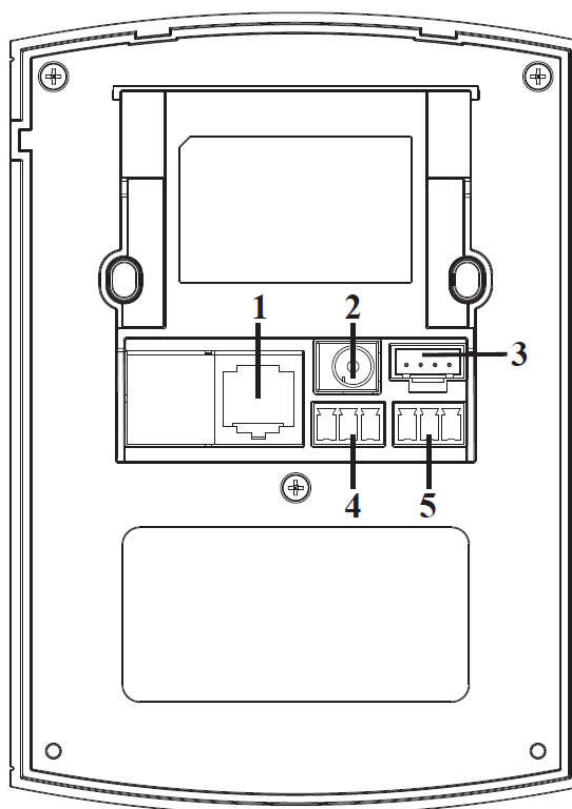


Hình 1- 7 VTO6100C

Số.	Tên thành phần	Note
1	Đèn bù ánh sáng	Chế độ bù ánh sáng sẽ tự động được bật trong quá trình quan sát, gọi điện hoặc trạng thái kết nối nếu
2	Camera	Nó giám sát khu vực cửa tương ứng

3	Khu vực quét thẻ	Thông qua thẻ IC và mở khóa bằng cách quét thẻ (Phải kết nối với mô đun kiểm soát truy cập mở rộng). Lưu ý: Chỉ có VTO6100C hỗ trợ chứng năng thẻ IC mở khóa. Màn hình lựa trong khu vực này có thể thay đổi cho các sản phẩm khác nhau
4	Nút gọi	Khu vực nút cảm ứng chạm để gọi đến trung tâm hoặc VTH Lưu ý màu xanh dương: VTO đang ở trạng thái chờ Đèn màu xanh dương nhấp nháy: VTO đang gọi hoặc đang trong trạng thái gọi Màu vàng: thẻ IC đang mở khóa hoặc cuộc gọi bất thường.

- Mặt sau**



Hình 1- 8 VTO6000C/VTO6000CM/VTO6100C

Số.	Tên cổng	Lưu ý
1	Cổng mạng	Kết nối với cáp mạng (RJ45 port) .
2	Nguồn điện	Kết nối với nguồn điện 12V DC.
3	Cổng sửa lỗi	Sử dụng để cài đặt
4	Cổng màu	Kết nối đến khóa
5	Cổng màu	Kết nối đến cảm biến cửa và nút bấm mở khóa

2. Giới thiệu về Web Đăng nhập

Ở đây sử dụng VTO6210B như một ví dụ

Đầu tiên, hãy chắc chắn cả PC và VTO đều được kết nối đến Internet và làm theo các bước sau để đăng nhập vào trang web quản lý

Bước 1. Trong trình duyệt Internet Explorer nhập vào địa chỉ IP của VTO, ấn Enter. Bạn sẽ thấy trang đăng nhập như trong Hình 2- 1.



Hình 2- 1

Step 1. Nhập vào tên đăng nhập và mật khẩu

Step 2. Nhấp vào Login (đăng nhập).

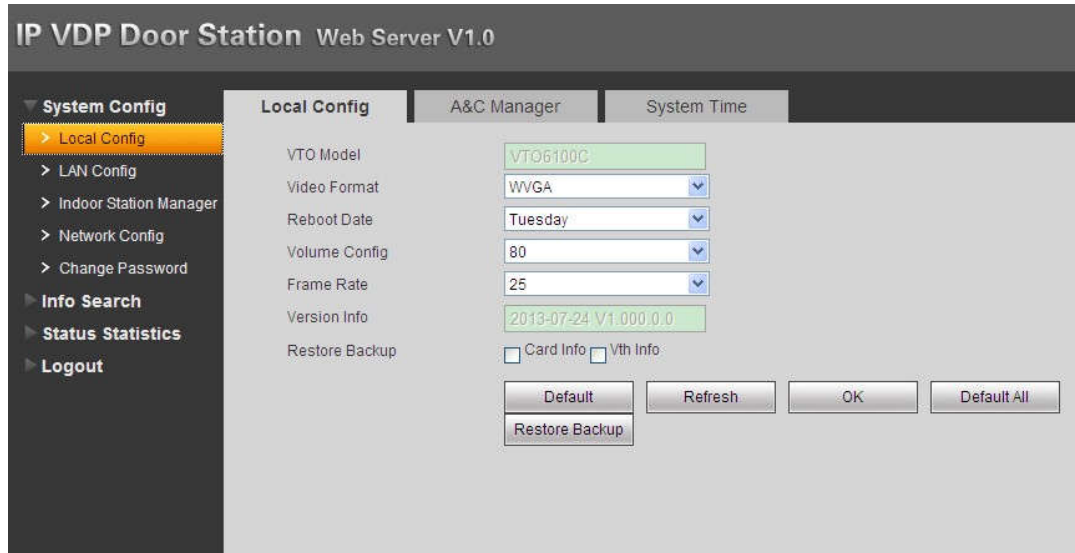
Lưu ý: Địa chỉ IP mặc định của VTO là 10.22.5.189 hoặc 192.168.1.110. Tên đăng nhập và mật khẩu mặc định là admin/admin. Sau khi bạn đăng nhập ở lần sử dụng đầu tiên, xin vui lòng đổi mật khẩu cho việc đảm bảo an toàn.

2.2 Cấu hình hệ thống

2.2.1 Cấu hình chung

2.2.1.1 Cấu hình chung

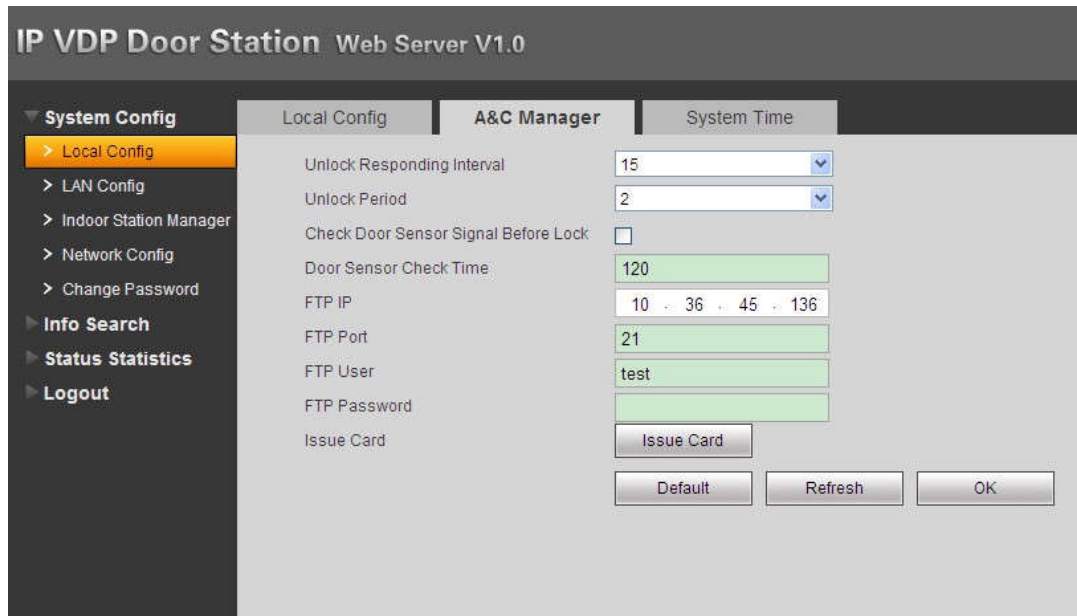
Trong giao diện “Cấu hình chung”, bạn có thể xem mẫu mã VTO, thông tin phiên bản và v.v



Hình 2- 2

Thông số	Note
Mẫu VTO	Hiện thị mẫu VTO, ví dụ như VTO cho biệt thự, số VTO.
Định dạng Video	Thiết lập định dạng video được thu lại bởi các camera, bao gồm: WVGA và D1. Độ phân giải WVGA 800 × 480; Độ phân giải D1 là 704 × 576.
Ngày khởi động lại	Vào ngày đã thiết lập, thiết bị sẽ tự động khởi động lại
Cấu hình âm lượng	Điều chỉnh âm lượng thiết bị, phạm vi 0 ~ 100.
Tỉ lệ khung hình	NTSC: 30 fps, PAL: 25 fps.
Thông tin phiên bản	Hiện thị thông tin phiên bản thiết bị
Khôi phục và sao lưu	Chủ yếu được sử dụng để khôi phục lại số thẻ. và thông tin VTH, tham khảo Mục 3.7.
Mặc định	Chỉ khôi phục cấu hình chung hiện tại về thiết lập mặc định.
Mặc định tất cả	Phục hồi tất cả các thông số thiết bị về thiết lập mặc định. Cứ mỗi 30 phút, VTO tự động lưu lại số thẻ. và thông tin của VTH trong hệ thống.

2.2.1.2 Quản lý A&C



Hình 2- 3

Thông số	Lưu ý
Thời gian đáp ứng mở khóa	Khoảng thời gian giữa hiện tại và lần tiếp theo, đơn vị là giây.
Chu kì mở khóa	Chu kì giữ cửa không khóa, đơn vị tính bằng giây.
FTP IP, cổng FTP, người sử dụng FTP, mật khẩu FTP	Máy chủ FTP được sử dụng để lưu trữ hình ảnh chụp được khi thẻ được quét qua VTO, người sử dụng có thể đăng nhập vào FTP để lấy các hình ảnh đó
Thẻ lưu hành	Kích hoạt thẻ IC trên VTO, qua đó người sử dụng có thể quét thẻ IC để mở khóa Lưu ý: Xin vui lòng tham khảo hướng dẫn cài đặt của VTO dành cho biệt thự (Các mẫu VT06) phiên bản 2.0.0

2.2.1.3 Thời gian hệ thống

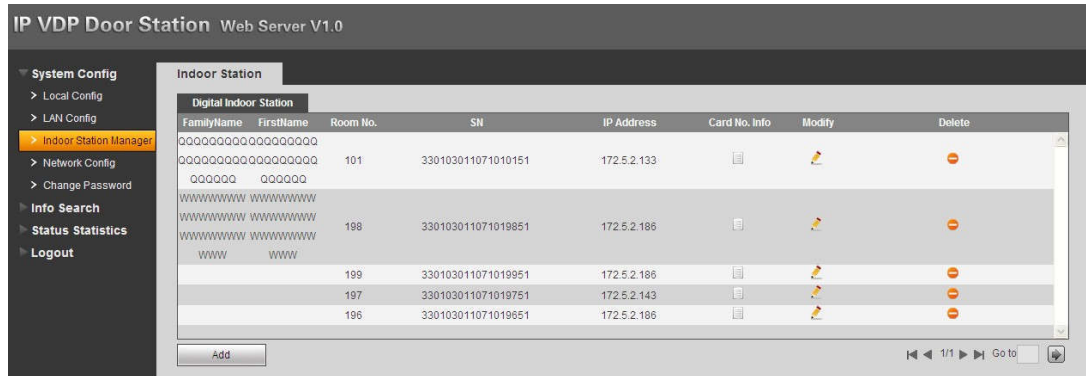
Ở đây, bạn có thể thiết lập định dạng của ngày, định dạng thời gian và nhập vào ngày, thời gian cho hệ thống. Ngoài ra, bạn có thể nhấp vào Đồng bộ PC để đồng bộ thời gian hệ thống với thời gian của PC

2.2.2 Cấu hình mạng LAN

Ở đây bạn có thể đăng ký VTO với trung tâm và thiết lập để gọi cho trung tâm. Xin hãy tham khảo ở Ch 3.1.1.

2.2.3 Trạm quản lý trong nhà

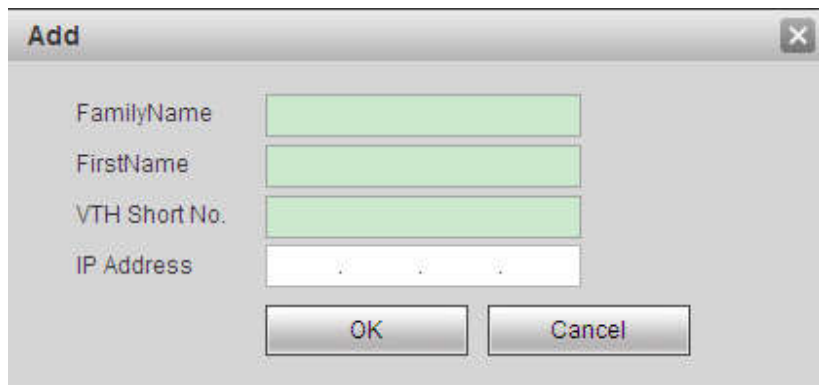
Trong giao diện “Trạm quản lý trong nhà”, bạn có thể thêm VTH (Trạm kỹ thuật số trong nhà), hiển thị thông tin VTH và xóa VTH.



Hình 2- 4

Thêm VTH

Trong giao diện “Trạm quản lý trong nhà, nhấp vào “Thêm”. Hệ thống sẽ mở lên một cửa sổ như trong Hình 2- 5.



Hình 2- 5

Điền vào thông tin VTH như tên người sử dụng, số VTH và địa chỉ IP

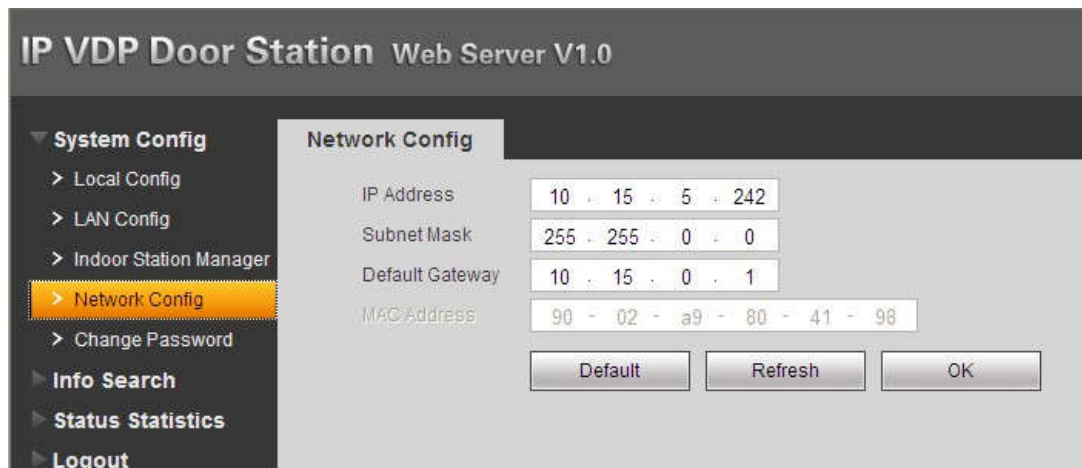
Lưu ý:

Số VTH ngắn gọn, bao gồm 4 chữ số, 2 chữ số đầu tiên có thể nằm trong khoảng 01~99, hai chữ số cuối có thể nằm trong khoảng từ 01~16.

2.2.4 Cấu hình mạng

Ở đây, bạn có thể thiết lập địa chỉ IP của VTO, Subnet Mask and Cổng mặc định.

Sau khi bạn thay đổi địa chỉ IP, trang Web sẽ khởi động lại và chuyển đến địa chỉ IP trang web mới.



Hình 2- 6

2.2.5 Thay đổi mật khẩu

Ở đây bạn có thể thay đổi mật khẩu đăng nhập của trang web VTO

2.3 Tìm kiếm thông tin

2.3.1 Lịch sử cuộc gọi

Ở đây bạn có thể xem lịch sử các cuộc gọi của VTO trong giao diện lịch sử cuộc gọi. Nó có thể lưu lại lên đến 1124 thiết bị.

Index	Call Type	Room No.	Begin Time	Talk Time(mi)	End State
1	Outgoing	101	0	00:00	Missed
2	Outgoing	101	0	00:00	Missed
3	Outgoing	101	0	00:00	Missed
4	Outgoing	101	0	00:00	Missed
5	Outgoing	101	0	00:00	Missed
6	Outgoing	101	0	00:00	Missed
7	Outgoing	101	0	00:00	Missed
8	Outgoing	101	0	00:00	Missed
9	Outgoing	101	0	00:00	Missed
10	Outgoing	101	0	00:00	Missed
11	Outgoing	101	0	00:00	Missed

Hình 2- 7

2.4 Thống kê trạng thái

2.4.1 Trạng thái của VTH

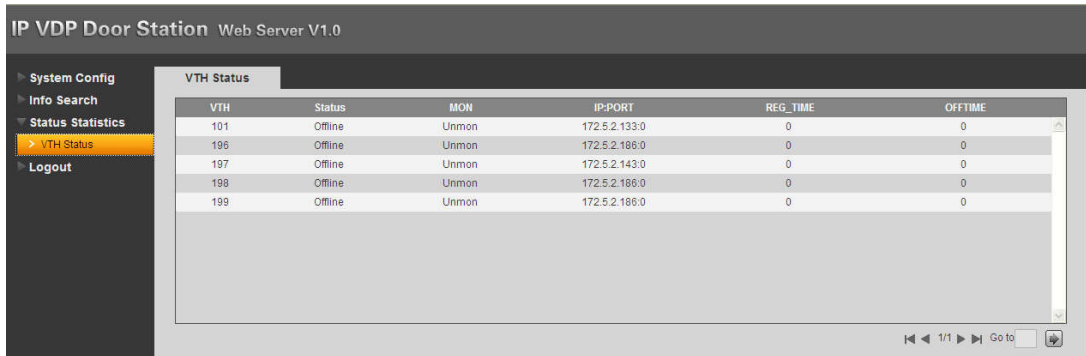
Ở đây bạn có thể xem trạng thái kết nối của VTH Trạng thái

Ngoại tuyến: VTO và VTH không được kết nối, bạn không thể gọi, quan sát, nói chuyện v.v

Trực tuyến: VTO và VTH được kết nối, bạn có thể gọi, quan sát và nói chuyện v.v

MON :

- Unmon: VTH không giám sát.
- Onmom: VTH giám sát.



VTH	Status	MON	IP:PORT	REG_TIME	OFFTIME
101	Offline	Unmon	172.5.2.133:0	0	0
196	Offline	Unmon	172.5.2.186:0	0	0
197	Offline	Unmon	172.5.2.143:0	0	0
198	Offline	Unmon	172.5.2.188:0	0	0
199	Offline	Unmon	172.5.2.188:0	0	0

Hình 2- 8

2.5 Đăng xuất

Ở đây bạn có thể khởi động lại thiết bị hoặc đăng xuất. Nhấn vào đăng xuất để đăng xuất khỏi hệ thống và trở lại trang đăng nhập.

3. Giới thiệu các chức năng cơ bản

3.1 Giới thiệu

- Chức năng gọi

Trung tâm quản lý cuộc gọi

Kiểm tra đăng ký với trung tâm MGT, bạn có thể nhấn vào nút để gọi cho trung tâm quản lý. Hiện tại, VTO chỉ có thể gọi cho trung tâm MGT. Hiện trung tâm quản lý có thể được đặt ở cấp quản lý nền tảng hoặc dịch vụ web đầu cuối của VTO dành cho biệt thự. Khi trung tâm quản lý nhận các cuộc gọi, bạn có thể thực hiện một cuộc đàm thoại hai chiều với trung tâm quản lý, bạn có thể nhấn vào nút trên VTO để kết thúc cuộc gọi bất kỳ lúc nào.

Bước 1: Chấp nhận cấu hình cho trung tâm, điền vào số tòa nhà, số phòng, và số

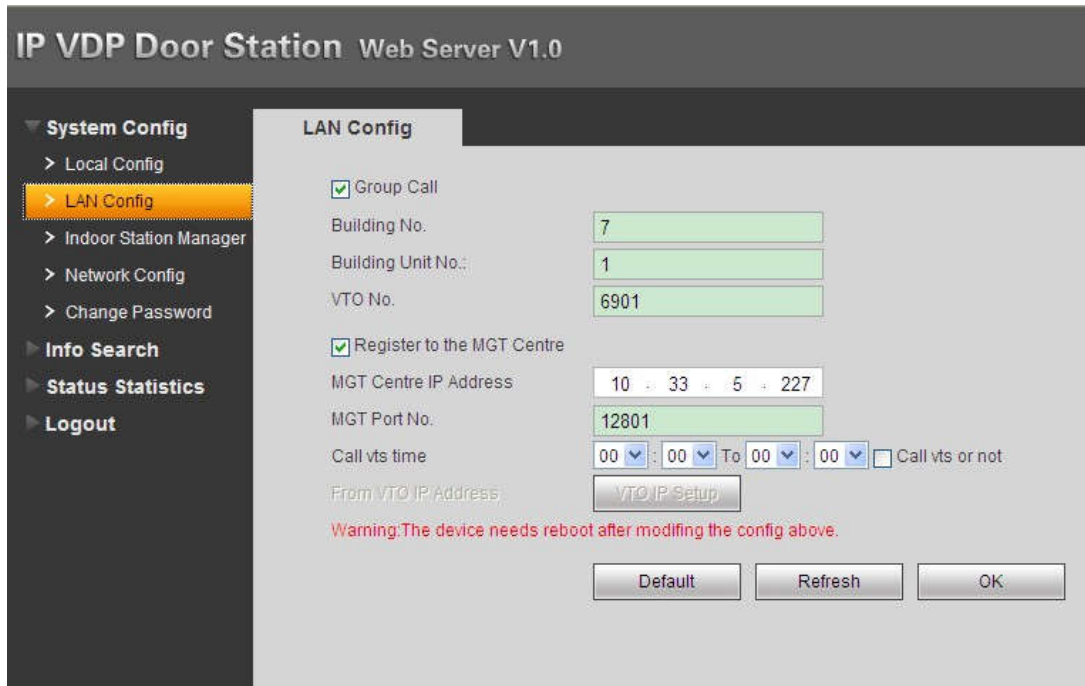
Bước 2: Trong giao diện cấu hình mạng LAN, kiểm tra đăng ký với trung tâm MGT, như trong hình Hình 3- 1.

Bước 3: Điền vào địa chỉ IP của trung tâm MGT và số cổng của MGT.

Bước 4: Thiết lập thời gian cuộc gọi VTS, giữa các chu kỳ, VTO chỉ có thể gọi cho trung tâm.

Bước 5: Kiểm tra VTS có gọi được hay không.

Bước 6: Xác nhận lại tất cả các thiết lập, và nhấp vào OK. Nhấp vào đăng xuất để khởi động lại thiết bị thủ công.



Hình 3- 1

Gọi người sử dụng

Nhấn vào nút Gọi dưới trạng thái chờ, và VTO sẽ gọi cho người sử dụng. Người sử dụng có thể giám sát VTO từ VTH.

- Trên VTH, Nhấn vào nút mở khóa để mở khóa cửa.
- Khi VTH nhận cuộc gọi, bạn có thể bắt đầu đàm thoại với VTH.
- Nếu không có người trả lời cuộc gọi, cuộc gọi sẽ được tự động kết thúc và thiết bị sẽ trở về trạng thái chờ.

Gọi nhóm

Chức năng gọi nhóm chủ yếu dùng cho 1 VTO, nhấn vào nút Gọi trên VTO để gọi đến nhiều VTH tại cùng một thời gian.

Hệ thống VTH gồm có một VTH chủ và VTH mở rộng. Một hệ thống chỉ có thể bao gồm nhiều nhất 1 VTH chủ và 5 VTH mở rộng. Xin vui lòng tham khảo hướng dẫn cài đặt hệ thống VTH dành cho biệt thự (VTO6) phiên bản 1.0.0

3.2 Giám sát

Cả hai VTS và VTH đều có thể giám sát VTO bằng cách kích hoạt camera để ghi hình toàn cảnh chung.

3.3 Chức năng mở khóa

- Mở khóa tại trung tâm

Khi trung tâm được gọi, gọi điện hoặc giám sát, trung tâm có thể điều khiển mở khóa cửa từ xa. VTO sẽ trở về giao diện chờ sau khi cuộc gọi kết thúc hoặc dừng đếm ngược.

- Mở khóa dưới trạng thái gọi

Khi VTH được gọi, gọi điện hoặc giám sát, VTH có thể điều khiển mở khóa cửa từ xa. VTO sẽ trở về giao diện chờ sau khi cuộc gọi kết thúc hoặc dừng đếm ngược.

- Mở khóa thông qua thẻ IC

Tại khu vực quét thẻ trên VTO, quét thẻ được ủy quyền, bạn có thể mở khóa khi bạn được nhận dạng đúng.

3.4 Thẻ lưu hành

Đặt thẻ IC tại các khu vực quét thẻ để ủy quyền cho nó. Người sử dụng có thể quét thẻ IC để mở khóa cửa .

Lưu ý:

Một số sản phẩm không hỗ trợ thẻ IC, xin hãy tham khảo tại mục 1.1.

VTO hỗ trợ hai kiểu thẻ lưu hành: Nền tảng và WEB. Xin vui lòng tham khảo hướng dẫn cài đặt hệ thống VTH dành cho biệt thự (VTO6) phiên bản 1.0.0

3.5 Khả năng bù sáng

Trong môi trường tối hoặc buổi đêm, VTO thông qua công nghệ cảm quang để thực hiện bù sáng trong trạng thái đang kết nối.

3.6 Chống va đập

Một kênh của tính năng chống va đập sẽ tạo ra âm báo động và báo cáo đến trung tâm quản lý, ngay lập tức VTO sẽ bắt buộc được tháo khỏi tường.

3.7 Khôi phục và sao lưu

- Thẻ khôi phục thông tin

Nếu bạn gặp sự cố bất thường với thông tin thẻ hoặc vô tình khôi phục cài đặt mặc định, bạn có thể khôi phục thông tin thẻ với chức năng này.

- Khôi phục thông tin VTH

Nếu thông tin VTH bị thay đổi nhầm lẫn, bạn có thể khôi phục thông tin VTH với chức năng này..

Lưu ý:

Sau mỗi nửa giờ, VTO sẽ tự động lưu thông tin thẻ và VTH trong hệ thống. Nếu bạn muốn khôi phục lại thẻ hoặc thông tin VTH, bạn phải khôi phục trong vòng nửa giờ sau lần hoạt động thay đổi các thông tin cuối cùng của bạn..

4. Hỏi đáp

1. H: Tôi đã ấn vào nút cảm ứng, và các chỉ số đã được bật, nhưng VTO không bắt đầu các cuộc gọi?
TL: Xin vui lòng kiểm tra quá trình thao tác.
2. H: Làm thế nào để kết thúc cuộc gọi khi tôi đang gọi?
TL: Xin vui lòng nhấn vào nút trên VTO và sẽ có các âm thanh phát ra từ thiết bị.
3. H: Thiết bị không thể khởi động được và không có ánh sáng hoặc âm thanh
TL: Xin hãy kiểm tra nếu nguồn điện đã được cắm chắc chắn
4. H: Cuộc gọi của tôi không được thực hiện.
TL: Đó là vấn đề về lỗi kết nối mạng, xin hãy kiểm tra lại cáp của thiết bị và thiết bị mở rộng của nó.
5. H: VTO không đáp ứng sau khi tôi quét thẻ IC.
TL: Xin hãy kiểm tra lại sự ủy quyền của thẻ
6. H: Nó hiển thị thẻ không hợp lệ.
TL: Xin hãy liên hệ với người quản trị để xác nhận lại thông tin
7. H: Tôi đã nghe tiếng beep khi tôi quét thẻ IC, nhưng cửa vẫn đóng.
TL: Xin hãy kiểm tra nếu thẻ của bạn được ủy quyền.
8. H: Tôi có nhiều vấn đề khác không bao gồm những vấn đề kể trên.
TL: Xin hãy liên hệ với nhân viên hỗ trợ kỹ thuật để được trợ giúp.

Phụ lục 1 Thông số kỹ thuật

Mẫu	VTO6000A
Hệ thống	
Bộ vi xử lý chính	Tích hợp bộ điều khiển vi xử lý
Hệ điều hành	Tích hợp HĐH LINUX
Video	
Tiêu chuẩn nén hình	H.264
Đầu vào/cảm ứng tiệm cận	1.3 mega pixels CMOS HD camera
Tầm nhìn ban đêm	Hỗ trợ
Âm thanh	
Đầu vào	Mic đa hướng
Đầu ra	Tích hợp loa
Đàm thoại hai chiều	Hỗ trợ đàm thoại hai chiều
Chế độ hoạt động	
Đầu vào	Một bàn phím đầu vào (với đèn nền)
Kiểm tra trạng thái khóa	Hỗ trợ (Tùy chọn)
Mạng	
Ethernet	10M/100Mbps tự tương thích
Giao thức	TCP/IP
Chung	
Nguồn	DC 10~15V
Công suất tiêu thụ	Chế độ chờ ≤1W ; Hoạt động ≤10W
Nhiệt độ làm việc	-20°C~+70°C
Độ ẩm tương đối	10%~90%RH
Kích thước	151*48.5*230mm (R*D*C)
Trọng lượng	0.96kg

Mẫu	VTO6110B/VTO6110BW/VTO6210B
Hệ thống	
Bộ vi xử lý	Tích hợp bộ điều khiển vi xử lý
Hệ điều hành	Tích hợp HĐH LINUX
Video	
Tiêu chuẩn nén hình	H.264
Đầu vào/cảm ứng tiệm cận	1.3 mega pixels CMOS HD camera
Tầm nhìn ban đêm	Hỗ trợ
Âm thanh	
Đầu vào	Mic đa hướng
Đầu ra	Tích hợp loa
Đàm thoại hai chiều	Hỗ trợ đàm thoại hai chiều
Chế độ làm việc	
Đầu vào	Một bàn phím đầu vào (với đèn nền)
Quét thẻ	Tích hợp cảm biến thẻ IC
Báo động	
Chống va đập	Hỗ trợ
Kiểm tra trạng thái cửa	Hỗ trợ
Mạng	
Ethernet	10M/100Mbps tự tương thích
Giao thức mạng	TCP/IP
Chung	
Nguồn	DC 10~15V
Công suất tiêu thụ	Chờ ≤1W ; hoạt động ≤10W
Nhiệt độ làm việc	-10℃~+60℃
Độ ẩm tương đối	10~95%RH
Kích thước	114.2mm*43mm*154.2mm (L*W*H)
Trọng lượng	0.5kg

Mẫu	VTO6000C/VTO6000CM/VTO6100C
------------	------------------------------------

Hệ thống	
Bộ vi xử lý chính	Tích hợp bộ điều khiển vi xử lý
Hệ điều hành	Tích hợp HĐH LINUX
Video	
Tiêu chuẩn nén hình	H.264
Đầu vào/cảm ứng tiệm cận	1.3 mega pixels CMOS HD camera
Tầm nhìn ban đêm	Support
Audio	
Đầu vào	Mic đa hướng
Đầu ra	Tích hợp loa
Đàm thoại hai chiều	Hỗ trợ đàm thoại hai chiều
Chế độ làm việc	
Đầu vào	Một bàn phím đầu vào (với đèn nền)
Quét thẻ	Tích hợp cảm biến thẻ IC (chỉ dành cho VTO)
Bảo động	
Chống va đập	Hỗ trợ
Kiểm tra trạng thái cửa	Hỗ trợ
Mạng	
Ethernet	10M/100Mbps tự tương thích
Giao thức mạng	TCP/IP
Nguồn	DC 10~15V
Công suất tiêu thụ	Chờ ≤1W ; làm việc ≤10W
Nhiệt độ làm việc	-10℃~+60℃
Độ ẩm tương đối	10~95%RH
Kích thước	100*42*141mm (L*W*H)
Trọng lượng	0.5kg

chú ý:

- Hướng dẫn này là dành cho chỉ tham khảo. khác biệt nhỏ có thể được tìm thấy trong giao diện người dùng.
- Tất cả các thiết kế và phần mềm ở đây có thể thay đổi mà không cần báo trước bằng văn bản.
- Tất cả các nhãn hiệu và thương hiệu đã được đăng ký là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Vui lòng truy cập trang web của chúng tôi hoặc liên hệ với dịch vụ hướng dẫn kỹ thuật để biết thêm thông tin.

Trân thành cảm ơn Quý khách đã sử dụng dịch vụ của chúng tôi.

Chúc Quý khách có 1 ngày vui vẻ.

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ HPT VIỆT NAM

Ha Noi Office : số 21 ngõ 71 Hoàng Văn Thái, Thanh Xuân, Hà Nội

Email : khanhhpt@gmail.com

Tel : (04) 35.665.932 , 0983.098.932

Website : <http://hptc.com.vn/trang-chu.html>

<http://quanlybaidoxe.vn/trang-chu.html>